

VÀI NÉT VỀ NỘI DUNG, BẢN CHẤT VÀ VAI TRÒ  
CỦA QUI PHẠM KỸ THUẬT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Hà Đông

Văn phòng Tổng cục KTTV

Qui phạm là gì ? - Theo nghĩa đen thì "qui" là thước "phạm" là khuôn. Qui phạm cổ nghĩa là khuôn thước, cố tính chính xác, mẫu mực. Danh từ "qui phạm" được dùng như một "hệ đo lường" một qui tắc làm đối chiếu cho những hành động của con người trong công tác cũng như trong thực tiễn xã hội.

Trong xã hội loài người kể từ khi chưa có Nhà nước cũng đã có qui phạm. Qui phạm có nhiều loại : qui phạm nhà nước, qui phạm của các tổ chức xã hội, phong tục tập quán, qui phạm đạo đức, qui phạm pháp luật, qui phạm kỹ thuật ...

Vì sao phải có qui phạm kỹ thuật XHCN ? - Để thực hiện chức năng tổ chức và quản lý kinh tế, Nhà nước XHCN phải quản lý kỹ thuật, tức là phải có chính sách kỹ thuật để đưa những tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất trên phạm vi toàn ngành, toàn xã hội; phải bảo đảm cho chất lượng sản phẩm không ngừng được nâng cao với mức tiêu hao vật tư, lao động, tiền vốn ít nhất, máy móc sử dụng được lâu bền ... Bởi vậy, Nhà nước XHCN phải qui định những qui phạm, qui trình kỹ thuật bao gồm nhiều loại : tiêu chuẩn sản phẩm, định mức vật tư lao động, qui tắc vận hành, qui tắc an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp. Đây là những qui phạm kỹ thuật nhưng được Nhà nước qui định và đảm bảo thực hiện nên có tính bắt buộc chung của pháp luật và gọi chung là qui phạm pháp lý - kỹ thuật. Bộ phận pháp luật này ngày càng phát triển nổi lên tầm quan trọng của pháp luật XHCN đối với cách mạng khoa học - kỹ thuật, đối với phát triển lực lượng sản xuất, hoàn thiện quan hệ sản xuất XHCN.

Vi phạm những qui phạm pháp lý - kỹ thuật cũng bị xử lý, cũng phải nhận chế tài, tức là đối với người không xử sự đúng pháp luật bằng cách cưỡng chế: họ phải chịu một hậu quả nhất định - một hình phạt, một khoản bồi thường. Nói khác đi là họ sẽ bị xử lý bằng chế tài hành chính, chế tài kỷ luật, hoặc chế tài vật chất.

Có những qui phạm mang tính chất nghiệp vụ chuyên môn (như qui phạm của ngành ta) không qui định thành pháp luật nhưng được hướng dẫn học tập trong quá trình đào tạo; nếu không tuân theo, không chấp hành những qui phạm ấy vì thiếu cẩn thận, thiếu trách nhiệm mà gây tác hại thì cũng bị xử lý về tội thiếu tinh thần trách nhiệm.

Qui phạm kỹ thuật XHCN có những tính chất gì ?

- Qui phạm kỹ thuật của Nhà nước XHCN là những qui phạm phù hợp với lợi ích của nhân dân, thể hiện ý chí của giai cấp, là muốn đưa vào qui cũ mọi hoạt động của cơ quan xí nghiệp Nhà nước. Tất cả qui phạm kỹ thuật XHCN đều nhằm hướng dẫn cho mọi người cán bộ kỹ thuật, bác sĩ, kỹ sư, công nhân, nhân viên nhà nước hành động theo đường lối của Đảng, đúng với qui luật phát triển của khoa học-kỹ thuật là lao động có tổ chức, có kỷ luật, có kỹ thuật, có năng suất cao và chất lượng tốt.

Một nước có một nền sản xuất lớn, có khoa học - kỹ thuật phát triển không thể nào tách rời sự phát triển về qui phạm kỹ thuật. Như vậy, qui phạm kỹ thuật XHCN là những định hướng giá trị theo quan điểm lập trường của giai cấp công nhân có phương pháp khoa học và nội dung đạo đức XHCN. Vi phạm qui phạm kỹ thuật là vi phạm đạo đức cách mạng.

Mỗi qui phạm kỹ thuật là một qui định của Nhà nước một dạng tiêu chuẩn đưa ra để mọi người phải tuân theo. Tùy thuộc tính chất và nội dung của qui định, các qui phạm kỹ thuật được phân chia thành nhiều loại : qui phạm được làm hay không được làm, qui phạm hướng dẫn, qui phạm giao quyền, qui phạm nguyên tắc, qui phạm khen thưởng ... Điểm cần lưu ý là không được nhầm lẫn qui phạm với một điều luật, hoặc với một chính sách !

Vậy qui phạm kỹ thuật XHCN vừa có tính Đảng, tính giai cấp vừa kết hợp được tính khách quan khoa học và cách mạng.

Ngành ta đã làm được gì về qui phạm kỹ thuật ?

- Cũng như qui phạm kỹ thuật XHCN, qui phạm kỹ thuật của ngành ta có hai thuộc tính :

1. Phải tiến hành thống nhất và đồng bộ về thời gian đo đạc, dụng cụ, phương pháp, xử lý số liệu ...
2. Mang tính quốc tế và có mối quan hệ quốc tế chặt chẽ.

Để bảo đảm các số liệu quan trắc được chính xác và đúng đắn, có tầm quan trọng đặc biệt, phục vụ cho phát triển kinh tế và khoa học-kỹ thuật của cả nước, Ngành ta đã tích cực xây dựng các pháp chế kỹ thuật, các qui phạm quan trắc KTTV ... nhằm tăng cường vai trò và "trách nhiệm thống nhất quản lý Nhà nước Ngành KTTV trong phạm vi cả nước".

Từ khi thành lập Ngành đến nay, công tác qui trình, qui phạm cũng được thực hiện và phát huy tác dụng; cho đến nay đã ban hành 12 qui phạm về quan trắc khí tượng mặt đất 2 qui phạm quan trắc khí tượng trên cao, 8 qui phạm quan trắc thủy văn, 12 qui định và hướng dẫn kỹ thuật khác. Đó là chưa kể đến các lớp bồi dưỡng chuyên đề về qui phạm, mà luật KTTV.

Thành quả trên là một cố gắng lớn song tồn tại vẫn còn nhiều :

(xem tiếp trang 7 )